|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**Số: /QĐ-TTg | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý thị trường**

**mua bán nợ**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Hoàn thiện khung pháp lý để quản lý thị trường mua bán nợ (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) với những nội dung sau:

**I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

1. Quan điểm

Việc xây dựng Kế hoạch dựa trên các quan điểm chỉ đạo sau đây:

a) Góp phần hỗ trợ quá trình xử lý nợ xấu cho nền kinh tế, nhất là nợ xấu của các tổ chức tín dụng;

b) Nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế về xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý liên quan theo nguyên tắc đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, minh bạch, phù hợp thông lệ quốc tế.

2. Mục tiêu

Việc xây dựng và thực hiện Kế hoạch phải hướng đến các mục tiêu sau đây:

a) Rà soát, đánh giá đầy đủ thực trạng khung pháp lý liên quan đến hoạt động mua bán nợ; đề xuất các nhiệm vụ, công việc cụ thể và những định hướng để xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động mua bán nợ;

b) Tạo hành lang pháp lý cho hoạt động kinh doanh mua bán nợ để thúc đẩy thị trường mua bán nợ phát triển.

**II. NHIỆM VỤ**

1. Rà soát, đánh giá thực trạng pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan đến lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính và nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về phát triển thị trường mua bán nợ

a) Hoạt động:

Nghiên cứu về cơ chế chứng khoán hóa các khoản nợ.

b) Kết quả: Báo cáo rà soát, đánh giá hiện trạng pháp lý liên quan đến hoạt động mua bán nợ trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính; nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế; đề xuất các định hướng hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ.

c) Thời gian hoàn thành: Năm 2021.

d) Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính.

đ) Cơ quan phối hợp: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tư pháp, Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, Phòng thương mại và công nghiệp Việt Nam.

2. Rà soát, nghiên cứu và đề xuất văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Hoạt động: Rà soát, nghiên cứu và đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đến Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (gọi tắt là VAMC), Công ty quản lý tài sản của các ngân hàng thương mại (gọi tắt là AMC), tổ chức tín dụng:

- Nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách liên quan đến hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam để phù hợp với thực tiễn hoạt động, trong đó tập trung các giải pháp để tăng cường mua nợ theo giá thị trường.

- Khẩn trương hoàn thiện khuôn khổ pháp lý và mô hình tổ chức của các công ty xử lý nợ và khai thác tài sản đảm bảo trực thuộc các ngân hàng thương mại để các công ty này thực sự tham gia vào thị trường mua bán nợ.

- Sửa đổi các quy định về định giá, chuyển giao tài sản quy định trong Thông tư 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 của NHNN về hoạt động mua bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

- Các nội dung khác liên quan đến hoạt động mua bán nợ của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, công ty xử lý nợ và khai thác tài sản đảm bảo trực thuộc các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng.

b) Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật về Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, công ty xử lý nợ và khai thác tài sản đảm bảo trực thuộc các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trình Thủ tướng Chính phủ.

c) Thời gian hoàn thành: Năm 2021.

d) Cơ quan chủ trì: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

đ) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường và các Bộ, ngành khác có liên quan.

3. Rà soát, nghiên cứu và đề xuất văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp

a) Hoạt động: Rà soát, nghiên cứu và đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp:

- Nghiên cứu khả năng cho phép các đối tượng được nhận thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm quyền sử dụng đất bao gồm cả tổ chức không phải là tổ chức tín dụng mà được phép hoạt động tại Việt Nam để trình cấp có thẩm quyền.

- Chủ trì nghiên cứu để xử lý các bất cập, vướng mắc liên quan đến việc mua bán nợ thông qua đấu giá; nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về đấu giá liên quan đến hoạt động mua bán nợ.

- Chủ trì, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về đăng ký thay đổi giao dịch bảo đảm theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho bên mua nợ khi thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi đối với tài sản bảo đảm đi kèm khoản nợ.

- Các nội dung khác liên quan đến hoạt động mua bán nợ.

b) Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động mua bán nợ trong phạm vi quản lý trình Thủ tướng Chính phủ.

c) Thời gian hoàn thành: Năm 2021.

d) Cơ quan chủ trì: Bộ Tư pháp.

đ) Cơ quan phối hợp: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành khác có liên quan.

4. Rà soát, nghiên cứu và đề xuất văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Hoạt động: Rà soát, nghiên cứu và đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp luật về hoạt động mua bán nợ liên quan phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển quyền sử dụng đất trong quá trình xử lý tài sản bảo đảm theo quy định.

- Các nội dung khác liên quan đến hoạt động mua bán nợ.

b) Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đề nghị sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động mua bán nợ trong phạm vi quản lý trình Thủ tướng Chính phủ.

c) Thời gian hoàn thành: Năm 2021.

d) Cơ quan chủ trì: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

đ) Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và các Bộ, ngành khác có liên quan.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Bộ Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì trong Đề án này theo đúng thời gian quy định và bảo đảm chất lượng.

2. Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, theo dõi và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Đề án; đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung Đề án (nếu cần thiết); tổ chức tổng kết việc thực hiện Đề án.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chủ tịch nước;- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;- Văn phòng Chính phủ;- Văn phòng Tổng Bí thư;- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;- Toà án nhân dân tối cao;- Kiểm toán nhà nước;- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;- Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;- Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;- Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;- Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;- Ngân hàng Chính sách xã hội;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);- VPCP: BTCN, các PCN, trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;- Lưu: VT, Vụ KTTH. | **THỦ TƯỚNG****Nguyễn Xuân Phúc** |